TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2018/HS-ST
Ngày: 14-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đặng Thị Tâm.

2. Ông Trần Văn Ất.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trương Thị Thúy - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2018/TLST-HS ngày 29/10/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2018/HSST-QĐ ngày 02/11/2018 đối với các bị cáo:

1.Võ Ngọc H (tên gọi khác: H hổ), sinh năm 1996, tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Bon T, xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc A và bà Trần Thị T; chưa có vợ và con; nhân thân: Ngày 23/5/2012 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã G ra Quyết định số 670/QĐ-UBND đưa vào trường giáo dưỡng số 03 tại Thành phố Đà Nẵng trong thời hạn 18 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 10/9/2015 bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã Đ ra quyết định xử phạt hành chính số 13/QĐ-XPVPHC với số tiền 2.500.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Ngày 25/4/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa xử phạt 09 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2016/HSST, ngày 04/10/2016 chấp hành án xong hình phạt. Ngày 20/10/2017 thực hiện hành vi Hủy hoại tài sản và Cố ý gây thương tích, sau đó bỏ trốn. Bị bắt truy nã ngày 15/4/2018; đang bị tạm giam; có mặt.

2. Lê Đình T, sinh năm 1998, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKHKTT: Bon T, xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: Tổ 3, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Thợ nhôm kính; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình T1 và bà Đỗ Thị L; chưa có vợ và con; ngày 20/10/2017 thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích; đang tạm giam; có mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

- *Bị hại:* Chị H'D (tên gọi khác: M), sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ 5, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

Anh Y'T1, sinh năm: 1996; địa chỉ: Tổ 5, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

(Những người bị hại đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19/10/2017, trong khi ngồi nhậu trước khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông, thì nhóm của Võ Ngọc H gồm H, K' V, L và Nguyễn Văn D xảy ra mâu thuẫn, xích mích với nhóm của Y'T gồm Y'T, Phạm Văn T, Y'T1, Y'L, Y'T2, Y'T3, Y'G, Y'N và Y'T4. Nhóm của Y'T đã đuổi đánh nhóm của H nhưng nhóm H bỏ chạy nên không ai bị thương tích. Đến chiều ngày 20/10/2017 tại nhà D, H cùng D, L, Lê Đình T, Vũ Hồng H, Phạm Trường S, K'H, K'T ngồi nhậu, trong lúc nhậu H nhắc lại sự việc bị nhóm của Y'T đuổi đánh rồi rủ cả nhóm *"Nhậu xong đây rồi đi tìm nhóm kia chơi" (Nghĩa là tìm nhóm của Y'T để đánh)*. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi nhìn thấy H'D và một số bạn nữ đang đi trên Quốc lộ 28 hướng từ trung tâm thị xã G vào xã Đ. Biết D cùng xóm với Y'T nên H đã chặn đường nhóm của D để hỏi thông tin của nhóm Y'T. H nói *"Bọn mày gọi điện cho mấy thằng thanh niên xóm mày ra đây cứu bọn mày về, không thì bọn mày bị đánh"*. H nói tiếp *"Bọn mày có số điện thoại của thằng T không?"*. D nói *"Có"* và tìm số của Y'T rồi đưa điện thoại cho L gọi, L mở loa ngoài và nói chuyện. H nghe được phía bên kia nhóm của Y'T nói với giọng điệu thách thức nên H bảo L đưa điện thoại để H nói chuyện. L không đưa nên H giật điện thoại từ tay L, ném mạnh xuống mặt đường làm điện thoại bị bể không còn sử dụng được. Sau khi đập vỡ điện thoại của D, H nói với cả nhóm rằng*"Bọn nó chửi và thách đi qua xóm bọn nó chơi"*. Lúc này từng người chủ động chuẩn bị hung khí. Sau đó, T điều khiển xe mô tô Exciter màu đỏ trắng BKS 48B1– 39.037 chở H ngồi sau cầm theo 01 con dao. L điều khiển xe mô tô hiệu A2ZÔ đi một mình mang theo 01 con dao dài và 01 gậy sắt. S điều khiển mô tô Exciter màu trắng xanh BKS 36B1 – 64979 chở H và H, H cầm theo 01 con dao. K'T điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu xanh chở D cầm theo 01 thanh sắt rồi cùng nhau đi theo đường tránh Gia Nghĩa hướng về khu Cầu gãy thuộc tổ 5, phường N tìm nhóm Y'T để đánh. Cùng thời điểm này, nhóm Y'T rủ nhóm Y'T1 đi vào khu bờ đập Cầu gãy để chơi. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, nhóm của H khi đi đến cách nhóm Y' T khoảng 45 mét thì H phát hiện và xác định ra nhóm của Y'T. H xuống xe nhặt bên vệ đường ½ viên gạch *(loại gạch 04 lỗ)*, T điều khiển xe chở H tiếp tục tiến thẳng về nhóm Y'T. Nhóm của Y'T phát hiện ra nhóm của H nên đã bỏ chạy vào khu vực nhà thờ và vườn cà phê gần đó để trốn, vừa chạy vừa hô to*"Chạy đi, bọn thôn 3 tới"*. Y'T1 nghe thấy và nghĩ là xảy ra đánh nhau, nên đã nhặt lấy 01 cục gạch loại gạch 04 lỗ đi ra lòng đường để đánh nhau. Phát hiện thấy Y'T1 nên H bảo T đi chậm lại. Lúc này, Y'T1, H và T cách

nhau khoảng 08m thì Y'T1 bất ngờ ném viên gạch về phía H và T nhưng H và T tránh được nên không bị thương tích. T điều khiển xe đi chậm lại, H ngồi phía sau, tay trái cầm viên gạch ném thẳng trúng vào phần mặt của Y'T1 làm Y'T1 bị choáng, ngã bất tỉnh, nằm úp mặt xuống đường.

Sau khi ném trúng Y'T1, T và H tiếp tục đi thẳng về phía trước tìm nhóm Y'T để đánh thì gặp S, H, H, T1, D đang đi ngược chiều theo hướng quay về, nên H và T quay đầu xe cùng đi về.

Hành vi của H, T đã gây thiệt hại về tài sản và sức khỏe của H'D và Y'T1. Cụ thể:

Đối với hành vi Hủy hoại tài sản: Tại Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Gia Nghĩa kết luận: Tại thời điểm ngày 20/10/2017, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia model 1280 trị giá 301.000đ và sau khi bị đập vỡ chiếc điện thoại trên không còn giá trị sử dụng.

Ngày 25/4/2016 H bị kết án 09 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", đến ngày 20/10/2017 H chưa được xóa án tích.

Đối với hành vi Cố ý gây thương tích: Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 73/TgT ngày 18/01/2018 của Trung tâm giám định pháp y Sở Y tế tỉnh Đăk Nông kết luận: Anh Y'T1 bị gãy xương hàm trên can tốt không ảnh hưởng chức năng, tỷ lệ 10%; gãy xương chính mũi không ảnh hưởng chức năng thở và ngửi, tỷ lệ 09%, cộng lùi bằng 8,1%; gãy các răng cửa số 11, 13, 42, tỷ lệ 3x1,5%=4,5%, cộng lùi bằng 3,68%; mẻ răng 43, tỷ lệ 0,75% cộng lùi bằng 0,59%; sẹo phần mềm kích thước trung bình và nhỏ, số lượng ít tỷ lệ 04% cộng lùi bằng 3,1%. Tổng tỷ lệ thương tích: 10% + 8,1% + 3,68% +0,59% + 3,1% = 25,47%, làm tròn bằng 25%.

Về vật chứng vụ án gồm:

01 gậy làm bằng kim loại màu trắng hình vuông, kích thước (76 x 3 x 3) cm; 01 con dao phát dài 90 cm, lưỡi làm bằng kim loại màu xám kích thước (24 x 5) cm, cán làm bằng gỗ kích thước (66 x 3,5) cm; 01 con dao dài 67 cm, cán dài 19 cm, lưỡi dài 48 cm, mũi dao nhọn; 01 con dao dài 83 cm, cán bằng tre dài 21,5 cm, lưỡi dài 61,5 cm, mũi dao nhọn; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA model 1280, Số Imei 354861/ 04/761933/0, có gắn vỏ nắp, không còn giá trị sử dụng;

Đối với ½ viên gạch loại gạch 04 lỗ là công cụ gây thương tích cho Y'T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh, truy tìm nhưng không thu giữ được.

Đối với chiếc xe mô tô Exciter màu đỏ trắng BKS: 48B1– 39.037 H và T sử dụng khi gây thương tích cho Y'T1 là của anh Nguyễn Đức H cho H mượn. Khi cho mượn, anh H không biết T sử dụng vào mục đích phạm tội nên không đề cập giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây thương tích cho anh Y'T1, bị cáo H và T đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại về sức khỏe với số tiền 5.000.000đ. Sau khi nhận tiền, anh Y'T1 không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT -VKS ngày 29/10/2018 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa đã truy tố Võ Ngọc H về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản

1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 và tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; truy tố Lê Đình T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận Viện kiểm sát truy tố về tội danh và điều luật như Cáo trạng là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Võ Ngọc H từ 06 đến 09 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản" và 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/4/2018.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Đình T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích", thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng; áp dụng khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo T, nếu bị cáo T không bị tạm giam về một tội phạm khác; giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một điện thoại di động, 01 thanh kim loại và 03 con dao có đặc điểm như trong biên bản thu giữ vật chứng.

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác được lưu trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Vào khoảng 22 giờ ngày 20/10/2017, Võ Ngọc H đã thực hiện hành vi ném chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia model 1280 của chị H'D xuống đường làm hư hỏng hoàn toàn, giá trị thiệt hại là 301.000đ. Trước đó ngày 25/4/2016 H bị kết án 09 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", ngày 04/10/2018 chấp hành án xong nhưng đến ngày 20/10/2017 chưa được xóa án tích. Do vậy hành vi của H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Hủy hoại tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tiếp đó, vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/10/2017 H đã trực tiếp dùng ½ viên gạch loại gạch 04 lỗ ném vào mặt anh Y'T1 gây thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 25%. Lê Đình T đã dùng xe mô tô chở H, điều khiển xe đi chậm theo ý của H để H thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Y'T1 nên T phải chịu trách nhiệm hình sự chung. Theo quy định tại Nghị quyết 01/2006/NQ-TANDTC thì ½ viên gạch loại gạch 04 lỗ là hung khí nguy hiểm. Do vậy hành vi của H và T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại thời điểm xét xử, Bộ luật Hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật. Quy định hình phạt về tội "Hủy hoại tài sản" tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 so với khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 có lợi hơn nên cần áp dụng khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử đối với bị cáo H. Đối với tội "Cố ý gây thương tích", quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn, có lợi hơn nên cần áp dụng khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử đối với bị cáo H và T.

Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác gây thiệt hại từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. ...

Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

b) Đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

...

Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 3 năm:

a. Dùng hung khí nguy hiểm...

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

...

[3] Xét các hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, những hành vi đó đã gây thiệt hại về tài sản và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, nên xét thấy cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm nhằm giáo dục các bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Trong vụ án "Cố ý gây thương tích", bị cáo H và T cùng thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo H tham gia với vai trò chính, đã chủ động nhặt gạch và là người trực tiếp gây ra thương tích cho bị hại. Mặt khác, bị cáo H có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính và đã từng bị xử phạt tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Còn bị cáo T tham gia với vai trò giúp sức, phạm tội lần đầu và chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, cần xử phạt bị cáo T mức hình phạt thấp hơn bị cáo H.

[4] Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại, được bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, trước khi phạm tội, bị hại là anh Y'T1 đã ném gạch thách thức các bị cáo nên hậu quả xảy ra cũng do một phần lỗi từ phía bị hại. Bị hại trong vụ án Hủy hoại tài sản là chị H'D cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H. Do vậy cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, xét thấy cần xử phạt bị cáo H hình phạt tù về tội "Hủy hoại tài sản" và tội "Cố ý gây thương tích". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

Bị cáo T có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tham gia phạm tội với vai trò thứ yêu nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đảm bảo được mục đích của hình phạt, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị H'D không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường thiệt hại. Bị hại anh Y'T1 không yêu cầu bị cáo H và bồi thường thêm gì khác nên không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là 01 gậy làm bằng kim loại; 03 con dao và 01 điện thoại di động (có đặc điểm như biên bản thu giữ vật chứng) do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với ½ viên gạch loại gạch 04 lỗ mà bị cáo H sử dụng làm công cụ phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh, truy tìm nhưng không thu giữ được.

Đối với chiếc xe mô tô Exciter màu đỏ trắng BKS 48B1– 39.037 mà bị cáo T sử dụng để chở Hoàng khi thực hiện hành vi phạm tội, cơ quan điều tra xác định đây là xe của anh Nguyễn Đức H cho bị cáo H mượn. Xét thấy, khi cho mượn, anh H không biết bị cáo H và T sử dụng vào mục đích phạm tội nên không đề cập giải quyết.

[7] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm đề nghị về mức hình phạt đối với các bị cáo, về xử lý vật chứng của Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 178; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Võ Ngọc H.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015; khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Lê Đình T.

Tuyên bố:

Võ Ngọc H phạm các tội "Hủy hoại tài sản" và "Cố ý gây thương tích".

Lê Đình T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc H 06 (sáu) tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản"; 02 (hai) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Võ Ngọc H phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 15/4/2018.

Xử phạt bị cáo Lê Đình T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 14/11/2018. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Lê Đình T, nếu bị cáo T không bị tạm giam về một tội phạm khác. Giao bị cáo Lê Đình T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông để giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tiêu hủy 01 gậy làm bằng kim loại; 03 con dao và 01 điện thoại di động (có đặc điểm như trong quyết định chuyển vật chứng số 39/QĐ-VKS ngày 29/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa và biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2018 giữa Công an thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông và Chi cục thi hành án thị xã G, tỉnh Đắk Nông).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, buộc Võ Ngọc H, Lê Đình T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thị xã Gia Nghĩa;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Gia Nghĩa;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã G;
- Chi cục THADS thị xã G;
- UBND xã Đ;
- Các bị cáo;
- Các bị hại;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thắm